ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

Số: 9002 /KH-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 07 năm 2026

TTYT KHU VỰC BÀU BÀNG
ĐẾN Số:
Ngày: 27/7/2026
Chuyển:
Số và ký hiệu HS

P. TCHC

KẾ HOẠCH

Thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2026 của Sở Y tế

Căn cứ Kế hoạch số 338/KH-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2026 của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Để tiếp tục duy trì những kết quả đạt được, phát huy các tiêu chí đạt điểm cao; đồng thời tập trung khắc phục những hạn chế, tồn tại, cải thiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần chưa đạt điểm tối đa trong công tác CCHC, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, góp phần nâng cao Chỉ số PAR Index và Chỉ số SIPAS trong năm 2026; Sở Y tế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện giải pháp nâng cao các chỉ số PAR Index và SIPAS năm 2026 tại Sở Y tế, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các chủ trương của Chính phủ, Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về CCHC; tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 338/KH-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố và Kế hoạch CCHC năm 2026 của Sở Y tế; góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

- Duy trì, phát huy các tiêu chí, tiêu chí thành phần đã đạt kết quả cao; tập trung phân tích nguyên nhân, xây dựng giải pháp cụ thể để khắc phục các tiêu chí, tiêu chí thành phần còn hạn chế, chưa đạt điểm tối đa trong Chỉ số PAR Index và Chỉ số SIPAS; phấn đấu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC của Sở Y tế trong năm 2026.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

cải cách hành chính; xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục đổi mới phương thức phục vụ người dân và doanh nghiệp theo hướng công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, hiện đại; đẩy mạnh cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và Kho dữ liệu dùng chung của Ngành Y tế nhằm nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công, giảm thời gian, chi phí thực hiện TTHC.

- Nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với các dịch vụ hành chính công thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế; góp phần xây dựng hình ảnh đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Ngành Y tế chuyên nghiệp, trách nhiệm, tận tâm, thân thiện, liêm chính.

- Phát huy hiệu quả các mô hình, sáng kiến, giải pháp CCHC, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, điều hành và giải quyết công việc; từng bước hình thành môi trường làm việc số, nâng cao năng suất lao động và chất lượng phục vụ của toàn Ngành Y tế.

2. Yêu cầu

- Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc Sở quán triệt đầy đủ mục tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ của Kế hoạch; chủ động xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm việc thực hiện CCHC được triển khai đồng bộ, thực chất, hiệu quả và có kết quả cụ thể.

Việc triển khai các nhiệm vụ phải bám sát các tiêu chí, tiêu chí thành phần trong Bộ Chỉ số PAR Index và SIPAS gắn với các nhiệm vụ CCHC, chuyển đổi số, Đề án 06, cải cách TTHC và nhiệm vụ phát triển của Ngành Y tế; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị.

- Phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành, rõ kết quả đầu ra; tăng cường phối hợp giữa các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở và các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Người đứng đầu các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Sở về kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao; định kỳ tổ chức tự kiểm tra, đánh giá, rà soát kết quả thực hiện; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế.

- Gắn kết quả thực hiện công tác CCHC, nâng cao Chỉ số PAR Index và Chỉ số SIPAS với công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, thi đua, khen

thưởng của tập thể, cá nhân; xem đây là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá trách nhiệm người đứng đầu và chất lượng thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Trên cơ sở kết quả đạt được và các hạn chế, tồn tại của Chỉ số PAR Index và Chỉ số SIPAS, Sở Y tế giao các cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện một số nội dung trọng tâm như sau:

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

1.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành CCHC

Người đứng đầu các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế, không để ảnh hưởng đến kết quả đánh giá Chỉ số PAR Index và Chỉ số SIPAS của Sở.

Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục quán triệt đầy đủ các chủ trương, định hướng của Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Y tế về công tác CCHC; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, gắn chặt với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

Tập trung rà soát, tham mưu kịp thời và đảm bảo hoàn thành 100% các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố giao, đảm bảo nội dung theo yêu cầu.

Ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra, khắc phục, xử lý tồn tại, hạn chế được phát hiện sau kiểm tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC; đảm bảo số lượng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc được kiểm tra trong năm *(từ 30% số cơ quan, đơn vị trở lên)*.

Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của từng đơn vị/bộ phận/cá nhân để xem xét, đánh giá thi đua, khen thưởng; chấn chỉnh, xử lý kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức thiếu trách nhiệm, chậm trễ trong công việc, ảnh hưởng đến nhiệm vụ chung.

1.2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, đề xuất các mô hình sáng kiến cải tiến về CCHC.

Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền về CCHC theo hướng thiết thực, dễ hiểu, dễ tiếp cận; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua Cổng thông tin điện tử Sở Y tế, Trang thông tin điện tử của các đơn vị, nền tảng mạng

xã hội, bản tin nội bộ, hệ thống truyền thông cơ sở, hội nghị, hội thảo, tập huấn, infographic, video hướng dẫn và các nền tảng số.

Tăng cường truyền thông về các dịch vụ công trực tuyến, việc khai thác dữ liệu từ VNeID, sử dụng tài khoản định danh điện tử, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ, triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử và các tiện ích số y tế phục vụ người dân.

Đẩy mạnh nghiên cứu và áp dụng các mô hình, giải pháp đột phá, sáng tạo, hiệu quả trong công tác CCHC nói chung và cải cách TTHC nói riêng gắn với Kết luận số 14-KL/TW ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Bộ Chính trị[1] và Nghị định số 73/2023/NĐ-CP của Chính phủ[2]. Kịp thời đề xuất Ban Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét nhân rộng đối với các mô hình, giải pháp tiêu biểu.

1.3. Nâng cao chất lượng xây dựng và hoàn thiện thể chế

Chủ động rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực y tế; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định không còn phù hợp; tham gia góp ý đầy đủ các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của Bộ Y tế, các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân Thành phố.

Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, rà soát văn bản; bảo đảm các văn bản tham mưu ban hành đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền, thống nhất và khả thi.

1.4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC

Thường xuyên rà soát, tham mưu và thực hiện đơn giản hóa các TTHC, TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý; kịp thời tham mưu công bố, công khai đầy đủ, chính xác 100% TTHC theo quy định; cập nhật kịp thời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế.

Đẩy mạnh việc tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới; khai thác hiệu quả dữ liệu đã được tích hợp trên VNeID, các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành để giảm thành phần hồ sơ, không được yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có.

Tăng cường kiểm soát tiến độ giải quyết hồ sơ; phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt từ 98% trở lên, thực hiện nghiêm việc gửi thư xin lỗi đối với các trường hợp giải quyết quá hạn theo quy định.

1.5. Thúc đẩy chuyển đổi số phục vụ CCHC

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành, xử lý công việc và giải quyết TTHC; nâng cao hiệu

---

[1] Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

[2] Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

quả khai thác Kho dữ liệu dùng chung của Ngành y tế, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các nền tảng số dùng chung của Thành phố.

Tiếp tục triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tăng cường tái sử dụng dữ liệu số; thực hiện lưu trữ điện tử theo quy định; đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, văn bản điện tử và quy trình xử lý công việc trên môi trường số.

Phối hợp với các cơ quan liên quan bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt giữa các hệ thống thông tin của Ngành Y tế với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của Thành phố, phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công.

1.6. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng hành chính, kỹ năng số, kỹ năng giao tiếp, văn hóa công vụ, kỹ năng phục vụ người dân và doanh nghiệp; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy chế làm việc, quy tắc ứng xử và đạo đức công vụ; xử lý nghiêm các trường hợp gây phiền hà, sách nhiễu hoặc chậm trễ trong giải quyết công việc.

1.7. Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính công và đầu tư công

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư của Ngành y tế, phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch giải ngân được giao.

1.8. Nâng cao mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp

Thường xuyên theo dõi, phân tích kết quả khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; kịp thời xác định nguyên nhân của các nội dung có tỷ lệ hài lòng thấp để xây dựng giải pháp khắc phục.

Tăng cường công tác đối thoại, tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị; lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp sau khi thực hiện TTHC; coi đây là nguồn thông tin quan trọng để cải tiến quy trình, nâng cao chất lượng phục vụ và cải thiện Chỉ số SIPAS.

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

2.1. Nâng cao chất lượng công tác KSTTHC và công bố TTHC

Tiếp tục rà soát, cập nhật, tham mưu công bố kịp thời các TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế ngay sau khi có văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương hoặc quyết định công bố của Bộ Y tế; bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng thời hạn và đúng quy định trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng thông tin điện tử của Sở.

Thường xuyên rà soát các TTHC để đề xuất đơn giản hóa thành phần hồ sơ, cắt giảm thời gian giải quyết, giảm chi phí tuân thủ, tăng cường tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ và Ủy ban nhân dân Thành phố.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc có phát sinh TTHC.

2.2. Theo dõi, quản lý và phân tích Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp

Tăng cường theo dõi, cập nhật, phân tích thường xuyên Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC và cung cấp dịch vụ công của Ngành y tế trên các Hệ thống theo dõi của Chính phủ và Thành phố; xây dựng cơ chế cảnh báo sớm đối với các chỉ số có nguy cơ giảm điểm để kịp thời báo cáo Ban Giám đốc Sở chỉ đạo khắc phục.

Định kỳ hằng tháng, so sánh kết quả giữa các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc; đánh giá nguyên nhân biến động đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần; công khai kết quả thực hiện trong các cuộc họp giao ban để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở *(dịch vụ hành chính công)*; Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế *(các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế)*

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc.

2.3. Nâng cao chất lượng công tác cải cách thể chế

Tiếp tục rà soát, triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, đánh giá TTHC trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; bảo đảm các quy định được ban hành có tính thống nhất, đồng bộ, khả thi và phù hợp với thực tiễn quản lý của Ngành y tế.

Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế; kịp thời tham mưu xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp; chủ động tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định không còn phù hợp

nhằm tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm các dự thảo văn bản được lấy ý kiến đầy đủ, đúng đối tượng chịu tác động; tăng cường đánh giá tác động chính sách, đánh giá TTHC ngay từ khâu xây dựng văn bản theo quy định.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Ngành Y tế; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để kiến nghị, tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách.

Chủ động rà soát các quy định có liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực y tế; kịp thời kiến nghị sửa đổi, đơn giản hóa các quy định không còn phù hợp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, giảm chi phí tuân thủ cho tổ chức, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, rà soát, hệ thống hóa và quản lý cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm cập nhật đầy đủ, kịp thời các văn bản lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và các hệ thống quản lý văn bản theo quy định.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kiểm tra - Pháp chế, Văn phòng Sở *(theo thẩm quyền được phân công phụ trách)*.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc.

2.4. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc Sở; tập trung triển khai các nhiệm vụ kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy theo các chủ trương, quy định của Trung ương và Thành phố, bảo đảm tinh gọn, giảm tầng nấc trung gian, tránh chồng chéo, trùng lắp chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm tinh gọn đầu mối, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu phát triển của Ngành trong giai đoạn mới.

Tham mưu thực hiện hiệu quả chủ trương phân cấp, phân quyền gắn với phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cấp quản lý; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân cấp, phân quyền, bảo đảm nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị nhưng vẫn bảo đảm thống nhất trong quản lý nhà nước.

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, điều hành theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ số, nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải

trình; đẩy mạnh phân cấp gắn với kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực trong thực thi công vụ.

Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc.

2.5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện chế độ công vụ

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng, sử dụng, bố trí, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đánh giá, xếp loại và đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và quy định của pháp luật. Tiếp tục hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo hướng định lượng, gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ với kết quả CCHC, chuyển đổi số và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; coi đây là căn cứ, tiêu chí quan trọng trong đánh giá, xếp loại, quy hoạch, bổ nhiệm và thi đua, khen thưởng.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm; nâng cao năng lực quản trị, kỹ năng số, kỹ năng giao tiếp hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công vụ; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức chủ động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

Triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường kiểm tra việc chấp hành văn hóa công vụ, đạo đức công vụ, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm hoặc chậm trễ trong giải quyết công việc.

Tổ chức thực hiện đảm bảo các cơ chế, chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm hoặc chậm trễ trong giải quyết công việc; đồng thời biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có sáng kiến, giải pháp nâng cao chất lượng CCHC.

Đơn vị chủ trì:

- **Phòng Tổ chức cán bộ:** Đầu mối tham mưu triển khai các nội dung về tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức.

- **Phòng Kiểm tra - Pháp chế:** Đầu mối tham mưu thực hiện công tác kiểm tra công vụ; kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, đạo đức công vụ và quy tắc ứng xử.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc.

2.6. Kiểm soát tiến độ giải quyết TTHC và giảm hồ sơ trễ hạn

Thực hiện theo dõi hằng ngày tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC; chủ động phát hiện hồ sơ có nguy cơ quá hạn để đôn đốc, hướng dẫn và hỗ trợ các đơn vị xử lý kịp thời.

Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt từ **98% trở lên**; 100% trường hợp giải quyết quá hạn phải thực hiện xin lỗi tổ chức, cá nhân theo quy định và xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục.

Định kỳ hằng tháng công khai kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của từng phòng chuyên môn và đơn vị có liên quan; đưa kết quả giải quyết hồ sơ đúng hạn trở thành một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cá nhân và người đứng đầu.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị có tham gia giải quyết TTHC.

2.7. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giải quyết TTHC

Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số trong toàn bộ quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; tăng cường số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết; bảo đảm dữ liệu được lưu trữ, khai thác và tái sử dụng theo quy định.

Thực hiện hiệu quả việc khai thác thông tin trên VNeID, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế các giấy tờ đã có thông tin điện tử; hạn chế tối đa việc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin hoặc hồ sơ đã được số hóa.

Tiếp tục phối hợp với Công an Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các cơ quan liên quan trong việc kết nối, chia sẻ các cơ sở dữ liệu, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở; Phòng Công nghệ thông tin, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị có tham gia giải quyết TTHC.

2.8. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công

hoạch giải ngân vốn đầu tư công được giao; thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch - Tài chính.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc.

2.13. Duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Tiếp tục duy trì, cải tiến và nâng cao hiệu quả áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Sở Y tế; thường xuyên rà soát, cập nhật các quy trình giải quyết công việc bảo đảm thống nhất với quy định của pháp luật, quy trình nội bộ và quá trình chuyển đổi số.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, vận hành Hệ thống quản lý chất lượng; gắn việc duy trì, cải tiến hệ thống ISO với cải cách TTHC, chuẩn hóa quy trình xử lý công việc, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở:

Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung của Kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch triển khai tại cơ quan, đơn vị mình; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, phân công trách nhiệm cụ thể đến từng bộ phận, cá nhân; bảo đảm các nhiệm vụ CCHC được triển khai đồng bộ, thực chất, hiệu quả và đúng tiến độ.

Người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; không để xảy ra tình trạng chậm trễ, tồn đọng hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp hoặc làm ảnh hưởng đến kết quả đánh giá Chỉ số PAR Index và Chỉ số SIPAS của Sở.

Các đơn vị chủ động rà soát, cập nhật, lưu trữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu kiểm chứng đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực được phân công; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của số liệu, tài liệu cung cấp phục vụ công tác tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số PAR Index, Chỉ số SIPAS và các cuộc kiểm tra, thanh tra của cơ quan có thẩm quyền.

Định kỳ hằng quý, 06 tháng, năm và khi có yêu cầu, các đơn vị thực hiện báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch này, lồng ghép trong báo cáo công tác CCHC

định kỳ gửi Văn phòng Sở để tổng hợp, tham mưu Ban Giám đốc Sở báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

2. Giao Văn phòng Sở

Là cơ quan đầu mối tham mưu Ban Giám đốc Sở tổ chức triển khai, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này trong toàn Ngành.

Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC; định kỳ phân tích kết quả Chỉ số PAR Index, Chỉ số SIPAS, Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần có nguy cơ giảm điểm để tham mưu Ban Giám đốc Sở chỉ đạo khắc phục.

Thường xuyên theo dõi tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC của các đơn vị; tổng hợp tỷ lệ hồ sơ đúng hạn, quá hạn, kết quả khảo sát mức độ hài lòng, phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ.

Tham mưu tổ chức các đoàn kiểm tra hoặc phối hợp với các phòng chuyên môn thực hiện kiểm tra công tác CCHC, cải cách và kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Sở.

Tổng hợp đầy đủ tài liệu kiểm chứng phục vụ công tác tự đánh giá Chỉ số PAR Index, Chỉ số SIPAS; tham mưu Ban Giám đốc Sở giải trình, bổ sung tài liệu theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

3. Giao Phòng Tổ chức cán bộ

Phối hợp với Văn phòng Sở tham mưu việc gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu; công tác thi đua, khen thưởng hằng năm.

Phối hợp với Phòng Kiểm tra - Pháp chế trong việc theo dõi việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, đạo đức công vụ; phối hợp tham mưu xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc để xảy ra vi phạm trong quá trình thực thi công vụ.

Đầu mối tham mưu xây dựng, triển khai và đăng ký tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về CCHC, chuyển đổi số, kỹ năng số, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phục vụ người dân, doanh nghiệp và nâng cao năng lực thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Giao Phòng Kiểm tra - Pháp chế

Đầu mối tham mưu, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra công vụ; kiểm tra, theo dõi việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Tham mưu Ban Giám đốc Sở phương án xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc để xảy ra vi phạm trong quá trình thực thi công vụ được phát hiện qua công tác kiểm tra công vụ.

Làm đầu mối tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng công tác cải cách thể chế và tổ chức thực hiện đảm bảo việc xử lý các trường hợp phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, doanh nghiệp trong các hoạt động thuộc phạm vi lĩnh vực của Ngành y tế Thành phố quản lý.

5. Giao Phòng Kế hoạch - Tài chính

Đầu mối theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách tài chính công, cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý tài sản công và giải ngân kế hoạch đầu tư công.

Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Giám đốc Sở tình hình thực hiện các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực phụ trách; chủ động tham mưu các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch.

6. Giao Phòng Công nghệ thông tin

Đầu mối tham mưu triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với CCHC; phối hợp với Văn phòng Sở theo dõi kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, khai thác dữ liệu từ VNeID, Kho dữ liệu ngành Y tế và các nền tảng số dùng chung của Thành phố.

Tham mưu xây dựng, vận hành các bảng điều khiển (Dashboard) phục vụ theo dõi, chỉ đạo, điều hành và đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động chuyên môn của Ngành; tiếp tục phối hợp nghiên cứu tham mưu các giải pháp ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và hỗ trợ người dân thực hiện TTHC.

7. Chế độ kiểm tra, giám sát và báo cáo

Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định; bảo đảm số liệu báo cáo đầy đủ, chính xác, thống nhất với tài liệu kiểm chứng.

Văn phòng Sở chủ trì tổ chức kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại các đơn vị; trường hợp cần thiết, tham mưu Ban Giám đốc Sở thành lập các đoàn kiểm tra chuyên đề hoặc kiểm tra đột xuất nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế.

Kết quả kiểm tra là căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân; đồng thời làm cơ sở xem xét thi đua, khen thưởng hoặc xử lý trách nhiệm theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2026 của Sở Y tế./.

Nơi nhận:
- Ủy ban nhân dân Thành phố
- Sở Nội vụ

} để b/cáo;

- Giám đốc, các Phó Giám đốc SYT;
- Các phòng CMNV;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Văn phòng Sở;

} để thực hiện;

- Lưu: VT-VP (TPTT/PTN).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Nguyễn Anh Dũng